

TRẦN-ĐẮC-NGHĨA
TỔNG-LÝ

Giá bán nhứt trình

BỘN QUỐC-NGŨ:

Trọn năm.....5300

Sáu tháng.....3 00

BỘN LANGSA:

Trọn năm.....3300

Sáu tháng.....2 00

BÁN CHUNG HAI BỘN

Trọn năm.....7300

Sáu tháng.....4 00

AN-HÀ-BÁO

MỖI TUẦN XUẤT BẢN NGÀY THỨ NĂM

ÉDITION EN QUOC-NGŨ DU COURRIER DE L'OUËST

Organe d'Informations Agricoles, Commerciales et Industrielles

NHÀ BÁO Ở TẠI ĐƯỜNG Boulevard Delanoue - Cantho

TRƯƠNG-QUANG-TIÊN
CHỦ-BÚT

Về việc mua bán hay là
mua nhứt-trình xin đề thơ
cho M. TRẦN-ĐẮC-NGHĨA

Lúc mua báo xin các
ngài chiếu cố, gởi số tiền
luôn, hồn-quản lấy làm
thâm cảm.

Những bài gởi đến không
đang lên báo được thời
không lệ trả lại, xin các
ngài lưu ý.

HÌNH-THỨC VỚI TINH-THẦN

Nhân thấy ông Nỗ-Dời viết vào
khoản HẢI-DÀM truyện hai giề lúa,
chỉ cái hình-thức với cái tinh-thần biệt
phân ra một đen một trắng, vậy tôi xin
có lời đề bản hai nghĩ ấy cho rộng
thêm ra, mong rằng được bổ ích trong
muôn đời.

Hình-thức là gì?— Hình-thức vẫn là
cái lối ngoài, dễ khiến cho đẹp mắt
người; hình-thức không phải là phần
cốt yếu để nhất-trình-lộ quốc-dân lên
đường đến cái địa-vị cao-thượng; nhưng
có lúc cũng nhờ hình-thức mà biểu-hiệu
được cái tinh-thần ra. Ngay như một
bụng người kia, vừa là người có tài
đức vừa là người có đủ tinh-thần để
kinh nhảm áp chúng, thế mà bề ngoài
xem có dấu hèn-hạ, hình-thức trông ra
về thô-lỗ thời đối với những người chưa
quen biết, tưởng chỉ là lỗ để cho chúng
khinh-dị mà thôi.

Cớ nên làm phương ngu-lỗ lại sinh
ra tánh quá quý chuộng hình-thức;
không biết rằng: hình-thức có cần phân
với phẩm-hạng là mới phải khỏi chướng
mắt người. Nói cho chính thời hình-thức
vấn hay về phương diện mỹ-thuật, mà
cũng có phần ích được đời cho
tinh-thần.

Đây ta thử nghĩ coi tinh-thần là gì?—
Tinh-thần mới chính là cái phần cốt
yếu của kiếp con người đứng về thời
đời khôn sống bóng thác, mạch sống
yếu thua này. Tinh-thần đối với hình-
thức tựa-hồ như phần trái nhau, thế
mà không! hai ấy lúc nào cũng nên
nuông-dựa nhau, giúp lẫn nhau, thời
cái địa-vị người càng quý-báu thêm
lên, chứ không phải phương hai giề.
Thảng hoặc khinh-bí giề lúa nằm nép
xuống nước ấy là lầm, nhưng sự lầm
đó tưởng cũng một sự lầm thường
của con người, mà giề lúa-chức tư làm
mất giá-trị mình là vì thiếu hình-thức
đó thôi.

Tinh-thần! hai chữ ấy đã có chân giá
mà lại còn khiến cho người có giá-trị
thêm lên thì đó rõ là có thảo-lực lắm
vậy! Văn-chương mà thiếu tinh-thần
thì văn ấy đâu có nghĩa lý đến đến
tưởng cũng khó mà cảm nhận cảnh thế,
Nói rằng: khó mà cảm nhận thời trạng,
nhưng khó mà cảm thế thời, thật cũng
có hơi quá, vậy xin sửa rằng: vì có
cảnh thế đang là phải chảy ngáy, thì
trót đã đưa chơn vào thế cuộc, mà nhứt
là cái thế cuộc ngày nay, sinh-kế đang
quần-bách, cạnh-tranh đang kịch-liệt,
bất cứ sự gì ở đời mà là chịu ảnh-
hưởng của tiếng chày tiếng chày
thời trạng cũng khá lo ngại thay!!

Lời chuyện-vãng mà thiếu tinh-thần

thời câu chuyện nghe không khoái nhl,
còn có lý-thù gì? Cớ biện-thuyết mà
thiếu tinh-thần thì chỉ khiến cho người
nghe buồn tri châu tai không còn muốn
chú tâm đến nữa. Chẳng riêng gì một
khoa văn-chương hay biện-thuyết, mà
chung tất cả các công-thương kỹ-nghệ,
lời nào cũng cần phải có tinh-thần.—
Hai anh thợ chạm hình nhành bông:
một anh chạm ra vẻ sắc-sảo, giống tạc
như hình bông lá sống, khiến cho những
người chu-mục ai cũng lấy làm khen;
một anh chạm lam-nham, trông ra thật
có dạn nhành bông, nhưng chỉ là một
cái nhành đang xuân cũng không phải
đang xuân, mà sang hạ cũng không ra
sang hạ. Nhánh bông đã mất tinh-thần,
ấy là anh thợ chưa có cái tinh-thần
trong nghề mình vậy.

Tóm lại là: con người ta vụ nơi hình-
thức thời ít, mà vụ nơi tinh-thần thời
nhiều. Tinh-thần càng nhiều tất cái
phẩm-giá người càng tăng-tiến lên; hình-
thức mà quá, thời chẳng những phẩm-
giá không nhân đẩy tăng-tiến lên được,
lại e còn dễ miệng cười. Các nước văn
minh nhân lấy tinh-thần làm gốc; mà
hình-thức là đồ phụ-thuộc đẩy thời,
nghĩa là trong có tinh-thần, ngoài mới
vụ ở hình-thức. Nước ta phần nhiều
không phải thế, những gì đã hạp nhân
là cứ làm liểu; làm người bên ngoài xem
thật là khả kính, nhưng đến trong thời
không ra trò gì, cái óc chỉ là óc ếch, óc
bò-câu.

T. Q. TIÊN

Hải đàm

Ông với ruồi

Ong đang ở ở thây ruồi bay quanh
quần gần mình thì lấy làm khó
chịu lắm, mừng rằng: loài khôn
kia! không biết xét mình là phận
hèn-hạ đến-tiền, dám lại gần ta là
khách thượng-lưu. Cả ngày không
lắm gì ích, chỉ quay-quồng theo
đông-rất-rền, ăn ở chỗ dơ bẩn
thời còn mang-thân thây làm gì?

Ruồi cứ ngấm-nhiên đáp: Phải!
tôi cũng tự biết mình là hèn hạ
lắm, nhưng cậu khá nghĩ lấy: con
nghe hèn không phải là một tật
xấu, và lại cậu có nghề đục một
mắt trâu ngọt thật, song cái bụng
đạp cậu đục hiêm lắm, cậu chỉ lo
cây kim ra, là chính thiên hạ đau
đớn vô cùng; cái hạn thượng-lưu
của cậu là tổ để khiến cho khổ
hạ nhân dân, thật cậu là một miệng
mà gươm lông, đi đến đâu là
chúng ghê đến đó. Nỗ-Dời

VĂN UYÊN

Họa nguyên vận hai thơ của M.

Phạm-bá-Đại trong báo An-Hà số 229.

Chiến-dương đầy sức bấy nhiều năm
Chung đánh may nhờ chút tiếng tăm
Đức kèm lá mong gần khỏi xạ
Tài đơn mừng dựng dựa bời trăm
Học đòi An-Định bên công nghiệp
Theo giới Đông-xuân rang thế-âm
Puấn nước đối-dao thêm đẹp-đề
Ơn nhờ Chánh-phủ giữa trời Nam.

Nguyễn-văn-Ngự

Tri-Huyền hăm

Chánh giáo-thọ nhứt bang tại Ganthor
Khúc chỉ Kỳ-Điệp ở Đông-thành-trung

(Canthor) mới tạ thế ngày 9

Septembre 1921

Chỉ Diệp ơi! chỉ Diệp ơi..!

Ba mươi tám tuổi mạng chùng rồi..!

Dạng hình bừa trước xem còn đó

Xất thật hôm này ở lập-vũ..!

Chia-chút xót cho gĩa mất mẹ.

Quanh hũu thương bấy kẻ lia đôi.

Nam-Tàu rày định cầu phần chi..?

Hay nói Hoan-gia đã thiếu người..???

Quyển đệ: Phạm-bá-Đại

Khắc hải.

Khắc phụ

Ban lòng con lắm hời cha dĩa
Lâm-khiên Dương-gian cách trở rồi.
Cám nghĩ la sanh-thành lòng bác-ngắt,
Nhớ ơn đường-đức dạ hối-hối.
Vườn xưa lui-tới thêm ngao ngán,
Đậm cũ vào ra khó đứng ngồi.
Chính suốt cha đã an thừa phận,
Đề sáu mẹ hóa với con côi.

Cửu-giang — Cao-văn-Hùng

Trương-phu-Tòng (1)

Từ lãnh trương-phu chừ đến nay,
Giành gan sát đá vầy chầu mây.
Đã rằng linh-tự loài cây cỏ,
Sá quảng phong-trần trận nắng-mây.
Một gốc dầm bi non chắc-chấn,
Muôn người chưa đủ sức long-lai.
Hương là bên cạnh còn người Bá,
Riêu húa dẫu chơi công trạm-trầy.
Thành-lực—Hoàn-thu.

(1) Thấy trong sách tịch rằng: Tân-thĩ-
Hoàng-diễn-diệp ruồi bị trận giông
mưa to, Vua ta cũng quan quân không
nơi dục tranh, bỗng thấy hồn gốc Tòng
to, liền dõ vào giữa; qua rồi trận
mưa lớn ấy, mọi người trót được bình
an, không sợ nữa.

Tại-Hoàng xét công bốn gốc Tòng liền
phê vô gốc phong là "Trương-phu-
Tòng" Từ đó về sau, mới có Trương-
phu-Tòng.

Chết vì diên khí

Mới đây, sáng lối 6 giờ mấy, M. Ri-
vail là Quận-lý nhà đến khi Chơn đang
ngồi tại phòng việc, bỗng nghe một tiếng
nổ dưới nhà máy, ông liền xuống. Định
rằng ông rời cái coupe circuit nên nghe
là một tiếng, tên đầu phòng chạy xuống
thì đã thấy ông nằm chết tại đó.

Ngựa người

(Homme cheval)

(tiếp-theo)

Vậy ta phải làm thế nào mà cứu những
kẻ kéo xe này cho thoát khỏi ách, cho có
phương thế làm ăn sau khi giải-nghiep?
Tôi xin nói: Nếu truyền lịnh lập tức cho
họ giải-nghiep, ấy không khá; vì bảo
họ đi cướp giựt và trộm đồ người; vì
đang lúc cùng khuân, không thể nuôi
thân. Việc nào cũng đều như vậy, muốn
bỏ cái này phải có cái khác thế vào,
hầu những kẻ giải-nghiep có phương
thế làm ăn.

Vậy trước hết, một dân là nhà tư-
bản, bực thế-giả, hàng thương-lưu ta
phải lo lập hãng xe hơi, đưa họ hành
trung châu thành, xe chạy cho có giờ,
chạy từ đầu đến đầu, ghé tại chỗ nào
giả cho rẻ hơn xe kéo, xe đầu ghè đó,
làm vậy chừng vài tháng xe kéo ế, tất
phải giải-nghiep; một dân nhà nước
cho họ đất-hoan như bụng lính đi Tây
về, dặng khai phá làm ăn. Đất hoan sẽ
có ngày thành khoảnb, có lợi nhiều
giúp họ được mạnh, dân được an cư.

Thế thì kẻ sấm xe đưa được trọng
lợi, làm được một cái phước rất to, rất
hữu ích cho xã-hội là cứu dặng một
đám người khỏi lao nhọc xát kia, mà
nhà nước Đại-pháp cũng dặng trọn
cái phận mình đối với dân bầu họ.

Lấy cái cảm-giác người du-lịch Huế-
kỳ, lời luận-quan cựu lương y Cholon
và mấy tên kéo xe thì ai là bực thế-
giả, ưu thế mãn thời, mà không toàn lo
giải-nghiep ấy cho những kẻ kéo xe?
Nếu không! tôi dám hô lớn lên rằng:
nhục cho cả bọn thương-lưu nước ta
lắm đa! Tôi rồi nhục cho cả bọn
thương-lưu! vì bực ấy ở trong nước tỷ
như cái não-cáo trong thảo người nếu
óc này không máy động có phải thân
người suy liệt chăng?

Bực thương-lưu xứ người lấy hết
tài trí, thân mình mà đối với đồng-bào,
với xã-hội, còn bực thương-lưu ta
lại như vậy, hay là thiếu lim-phô, thiếu
gan-ruột chăng? Nước Nhứt bày ngha
này ra trước, nay đã bỏ rồi, ta là kẻ
bất-chức theo mà cơ gì lại thành niệm
vậy? Nếu đề lần sự e nó chằm gốc rễ
tôi còn gì dân tộc ta. Vậy tôi xin cây
mấy ông Chủ-bút Langsa, mấy ông
Chủ-bút Annam viết chữ Langsa và mấy
ông Chủ-bút Quốc-âm, hiệp cùng nhau
lại, kêu cho thâu tại Chánh-phủ và cả
dân-tinh bầu bỏ cái nghề rất hổ nhục
và lao khổ này đi!

Văn nghe rằng: Đại-pháp là nước

TU DO DIỄN ĐÀNG

TRÔNG QN QUAN TRÊN DỒM ĐẾN
SỞ TÀU CHỆC (Mýtho)

Mỗi ngày buổi sớm mai tại bến tàu
chệc (Mýtho) các tàu chệc đều chum lửa
sửa soạn, chờ chuyến xe lửa ở Saigon
về tới Mýtho 7 giờ rưỡi sớm mai, thì
chạy đưa bộ hành khắp các nơi. Có
một điều bất tiện là mỗi khi xe về tới (Mý-
tho) thì tàu nào cũng xúp-lê, 6: thời
vàng vậy, hành khách trên xe bước xuống
lật-dật kẻ chen người lẫn rần-rần, phải
chạy cho mau, đi cho cấn, bâng châng
vậy thì tàu mới đôi chạy, bỏ khách lại,
trẻ qua ngày khác mới đi được. Ai đi
một mình không thì chẳng nói chi, hàng
đi có đem đồ hành lý theo nhiều, hoặc
là người đi Saigon, Cholon mua đồ đặt,
cũng những người đi có đem vợ con
theo, trong lúc lật-dật như vậy, thật có
nhiều sự bất tiện hết sức. — Có khi phải
đi lạc tàu, vì như đi về Sadec mà đi tàu
về Traviñh, Bentre, hoặc Canthor v.v.;
lại cũng còn nhiều khi bỏ hành bị mất
đồ đạc và bị chúng móc túi lấy tiền bạc
là khác. Như hôm nay có một tên khách
lạc bị mất xuống sông mà chết, thì cũng
vì sự trễ tàu, lật-dật muốn ghé đưa ra
nên dặng với ghè té nhào xuống sông.

Ước ao lời hèn mọn này thâu đến quan
trên, rộng lòng nhơn huệ, ra điều lệ
lại cho mấy chiếc tàu chệc, buộe mỗi
sớm mai xe lửa Saigon về tới Mýtho 7
giờ rưỡi, thì phải đậu chành lại, chờ cho
hành khách xuống yên-bà rồi, đúng 8
giờ sẽ mở đôi chạy; thì lương cũng
chẳng muốn gì. Định-dãi trong nửa giờ
mà tiện cho hành khách. Xin quan trên
và ông Cò sở toản-thành Mýtho trông
vào việc này, thì nhơn dân hạnh thặng.

Caibé — Phú-Sơn

Một người hành khách đi tàu

thuộc địa Pháp tại nước Mội giảm lần
và qua lúc đời Triệu-vua-cựu trị-nước
lại (Restauration monarchique) cũng
nhờ Pháp ra tai bỏ đức một lần nữa
nên mới có cái chiếu chỉ ngày 5 tháng
giáng Langsa năm 1840, luật ngày 18
và 19 Juillet 1815 của vua Louis,
Philippe ban xuống mà tuyệt nghệ bầu
mọi, hiệu bấy giờ Pháp còn cho dân
Cao-ly (Corée) trú ngụ tại Paris lập nhứt
trình mà tổ cho các nước liệt cường
thấy Nhứt hiệp minh.

Lấy cái lòng nhơn đức người Pháp,
từ xưa nét chữ biến trong sử hời rằng
càng đến nay, tôi dám chắc kẻ kéo xe
ngày nay có ngày cũng như An-dưc của
Pháp cũng như kẻ bị bán mọi khi trước
vậy. Và chẳng quan Toàn-quyển Long
ở hàn nghị-viện mẫu-quốc nhập về
Pho muốn chia chắt đồng đều và
thay đổi mọi sự trong nước (Radical so-
cialiste) Mục đích đảng ấy rất cao
thượng, nhân từ, ước mong ngài chánh
trị đươg có phần đối với phe nghị thì
dân Annam ta chắc trông cậy ngài được
về cái sự Bảo toàn nơi giống tinh khiết

P. T. M.

Một đám cưới rất dân- dị và có vẻ văn-minh

Ngày mồng 7 Septembre 1921, thấy Lê-nghĩa-Phượng cửu Cai-tổng An-Trương (Cai-thơ) định chầu vu-qui cho lịnh-ai của hai mỹ nhân là Lê-thị-Dương cùng M. Nguyễn-vân-Mầu (dân Tây) giáo thọ tại tỉnh Vĩnh-long là con của M. Nguyễn-vân-kỳ nguyên Thừa-biện sở Basou (Sài-gon).

Ngày ấy có ba con, cũng anh em của thấy Cai-cửu là M. Lê-nữ-Huyền, Lê-ngọc-Điệp, Lê-kim-Đánh cửu tước-kỳ Toa-bổ Cảnh-thơ, Nguyễn-quang-Côn nông nghiệp chủ, Lê-kim-Trần, Lê-trung-Hiếu cửu tướng ugon và hương chức hội tế tang Đông-Tuần-trung đều có mặt.

Bởi cuộc muốn cho dân tiện, không se-sua theo thói thường là nhóm họ đôi ba ngày, cho nên cũng không cho thuê nhà, quyền thừa hay hiệu. Thiệt cuộc sắp đặt có vẻ văn minh! Lúc dân traidân làm lễ hiệp cầu thì cũng dụng thương lễ, không phải mâm trầu cao, hủ rượu lớn, lọng che, áo rơm, rơm như lệ thường. — Cti yếu là một cuộc rất hiện-nghị thời nên khi tương lễ rồi, thì lên đến cho lịnh-ai thấy cai cửu làm lễ ông bà (con cháu rở là người có đạo Thiên-chúa). Lễ xong, thì chàng rể và nàng dâu cùng nhau ra lấy ông bà cha mẹ vợ và họ-dương. Cuộc lễ yên bài thì diên-yếu đã dọn sẵn-sàng, hai họ biệp nhau vui mừng cho đôi trẻ. — Lúc mừng tiệc đến tưng Champagne thì chàng rể và nàng dâu đều ra ngồi ghế ngan nhau, rước mặt hai họ mà dùng mỗi người 1 cái bánh và 1 ly rượu ngó là duyên đẹp tình yêu, phụng loan kết cánh.

Vừa khi cửu-trang thì M. Lê-trung-Hiếu, là em ruột của thấy cai cửu đứng lên, cảm ly rượu mà lời cảm tạ họ đương ngày nay hiệp lại đây mà vui-mừng cho cho đôi trẻ. Đức lữ thì trong tiệc đều vô tay; kể M. Lê-kim-Trần cũng đứng tỏ đôi lời vui mừng anh chị định đôi lứa cho cháu định rõ-ràng và cảm ơn hai họ. M. Nguyễn-quang-Côn là em rể thấy cai cửu đứng lên mở lời: trước là tỏ lòng báo-hạnh mà dự cuộc gả này lâu nay trong tổng chưa từng có sau mừng vì cháu tôi tuần cấp-kê mà anh chị định đôi cũng là phải chớ. — Chàng cần đương môn đối hộ, chỉ dụng kẻ học-thức với đời. Như cháu rể đây là người mở cõi cha sớm, mà ăn học đang nên danh có Brevet-Elémentaire, lại là lãnh phần giáo-buôn và lại có vào bộ dân-tây! Nghĩ

cho rất xứng-lứa vừa đôi mà cũng vẻ trang-lam vậy... (còn nhiều đều khuyên hai trẻ giữa họ đương không nhớ hết.) Khi gả dứt lời, thì M. Nguyễn-quang-Côn cảm ly rượu đưa lên mà tỏ lời xin hai họ hãy uống hết ly rượu và biệp cùng tôi trước là mừng cho thấy Cai ngày nay định chầu vu-qui cho lịnh-ai rất xứng đáng... Sau là cầu xin cho đôi trẻ kết tóc trăm năm, vui-vầy cang-lệ... dứt lời, tiếng vỗ tay nghe rang như pháo nổ, vừa dứt tiếng vỗ tay thấy Cai cửu Lê-nghĩa-Phượng đứng dậy tỏ lòng cảm ơn những người có mặt tại tiệc sảng tình cổ-cấp... và M. Nguyễn-vân-Mầu (rể) hứa sẽ giữ lời kim-thạch của cô, bác đã tỏ khi này. Chàng rể Nguyễn-vân-Mầu và nàng dâu Lê-thị-Dương đều bắt tay và uống tất ly rượu Champagne giữa một bầu họ... Hồi đôi trẻ vào trong. Giấy lác dân trai kiêu ra về. Còn chàng rể nhập phòng ở lại nhà dân gái.

Thấy cuộc gả-cưới rất hiệp theo thời thế và dân-tiên, đáng khen chớ. Thấy cửu Cai-tổng Lê-nghĩa-Phượng là cha phụ-hỗ mà chẳng hề làm việc lãng phí, bày bố như thế-thường. Ấy cũng một cái gương cho việc gả-cưới theo thời đại này đó.

Một người có đi đám cưới!

(lai cảo)

Bổn quán xin nói lời mừng cho hai vợ chồng mới kết tóc trăm năm và khen thấy cai Lê-nghĩa-Phượng đã biết tùy nghi mà chế-sửa phong tục nhà ngày càng rang vẻ.

An-Hà-Báo
Kính mừng

Gánh hát cải-lương Sóc- trăng hát tại Nam vian

Thời đại này ai cũng lo diệp cửu duy tảo. Đông-bang ta ngày nay đang lúc phát minh, nên việc gì cũng đều cải lương cả. Trong ít lâu tương cũng sẽ chầu đứng vào hàng văn minh như các nước người thì chẳng uống công me nuôi chúng ta diu đặc bốn sáu mươi năm nay. Nghé hát của Anam ta bấy lâu thường hay bị người ngoại quốc trông vào chê bay lăm. Bởi vậy nên các đảng nhiệt thành mới cải lương không hát theo xưa nữa. Hiện nay từ Sài-gon cho đến lục-linh, từ thành thị cho tới thôn quê ai cũng đồng một ý. Thiệt xem hát cải-lương. Còn như đông-bang ta cư ngụ tại Kiêm-biên, là cư người, từ bao giờ đến bây giờ thừa lúc rảnh-rang,

không phải chờ hỉ-trang mà giải muộn: song chỉ có xem hát họ theo lối xưa đó mà thôi. Mà theo ý tưởng của kỳ giả thì chớ ông mượn lúc rảnh-rang vui đó chút, chớ phần đông nhiều vị có ăn học cùng người năng đọc báo coi mỗi rất thích xem hát theo kim thời. Bởi vậy nên hề nghe có gánh hát cải-lương nào đến hát thì ai cũng đều vui lòng chẳng luận tốn hao, hát mấy đêm cũng đến xem không chán. Nội trong một năm nay mà chỉ có vài gánh cải lương lại hát Namvian. Song có một mình gánh hát cải-lương Socrang của ông Trần-quang-Cánh mới lên hát hôm mồng 4 tháng 9 Langsa đây thật là đúng đang hơn hết. Hát trong bảy đêm mà đêm nào thiên hạ cũng coi đông nước. Vừa có gánh hát cải-lương của ông Trần-quang-Cánh đến hát tại rạp hát bóng "Nouveautés" thì kỳ giả đã đến xem rồi.

Máy thay! Đông-bang ta ngày nay coi có một thú bộ trong nghề hát, mới được cang vào rạp, tương tượng như một gánh hát của người Thái tây vậy. Các em chầu dọn tuất khéo, đầu đó đều có tư tự. Hát từ bảy giờ rưỡi đến mười một giờ. Mỗi lần đổi lớp đều có em rơm thùy khác nhau, xem rất lịch. Con hát khéo dạy, chẳng có chỗ chê được, sấm tướng khi bị họ, lúc ai ở đều phải cách, phân biệt rõ-ràng, nổi tác một đều là thủ vai tướng nào thì phải diệp vai ấy, chớ chẳng nhẩy nhót la ré om sòm, như phường bởi lợ bọn thoa son kia. Khi nghĩ đổi lớp tướng tui em đó nghe tiếng chỉ hơn là tiền khen rộ, tiếng tay vỗ lớp bộp rền rập. Thật hay! Khen thay, ông Trần-quang-Cánh là người tuổi nhỏ mà có chí nhiệt thành, chẳng nề tốn hao, hết lòng tiến tới, ráng hết trí lực mà dạy biểu con hát của người, nên mới được vậy. Namvian là xứ của người. Đông-bang ta cư ngụ không bao nhiêu, hát bộ ba bốn rạp, thời thế nào cho đông-dùc khán-trang được. Thế mà từ có gánh ông Trần-quang-khởi hát thời số người ra vào đêm nào cũng nhiều, hạng nào cũng chật.

Ông ở vừa được bảy đêm lại phải đem gánh về hát Socrang vì rạp sự nhà, không thể ở năng được. Ông có hứa sẽ trở lên, và trong cái thì giờ xa cách Nam-Vian ấy, ông cố tận tâm để luyện-tập con hát cho tinh-lần hơn, hầu được toại lòng chừ thừ giả. Trông thấy việc hay của đông-bang ta mà không tỏy mừng, thời chẳng hoá ra bực lăm! Vậy tôi xin mượn chén báo An-Hà

không phải chờ hỉ-trang mà giải muộn: song chỉ có xem hát họ theo lối xưa đó mà thôi. Mà theo ý tưởng của kỳ giả thì chớ ông mượn lúc rảnh-rang vui đó chút, chớ phần đông nhiều vị có ăn học cùng người năng đọc báo coi mỗi rất thích xem hát theo kim thời. Bởi vậy nên hề nghe có gánh hát cải-lương nào đến hát thì ai cũng đều vui lòng chẳng luận tốn hao, hát mấy đêm cũng đến xem không chán. Nội trong một năm nay mà chỉ có vài gánh cải lương lại hát Namvian. Song có một mình gánh hát cải-lương Socrang của ông Trần-quang-Cánh mới lên hát hôm mồng 4 tháng 9 Langsa đây thật là đúng đang hơn hết. Hát trong bảy đêm mà đêm nào thiên hạ cũng coi đông nước. Vừa có gánh hát cải-lương của ông Trần-quang-Cánh đến hát tại rạp hát bóng "Nouveautés" thì kỳ giả đã đến xem rồi.

Một người khán tràng
C. M. L.

Ngoại quốc tân văn

Quan Thượng-thơ đi Afrique
Nghê đầu quan Thuộc-địa Thượng-thơ Albert SARRAUT (tính ngày 25 Septembres) xuống Bordeaux tại Dakar hầu đi A-phơ-ric. Ngai đi với M. André Bonamy là Tham-biện các thuộc-địa, giúp việc tại phòng ngai. Sẽ viếng xứ Sénégal, Côte d'Ivoire, Guinée, Dahomey, Togo và Cameroun.

Thơ không niệm kính gởi cho quan chủ quận Caukê

Thưa ngài,

Dân man được một-mạng là nhờ đọc báo. Kê không mua báo đã đành, chỉ người có mua mà bị chúng đoạt thời, cũng là một điều thiệt-thời quá. Về việc viết bande và gởi báo, thưa nhà báo nào cũng như thế, đều có kỷ pháp cho người giúp việc, không thể sao sai sót, nay bị trở được. Ấy vậy mà bổn-quán lại thường tiếp được nhiều bức thư gởi đến phản nản rằng: báo bay mất và trễ quá. Sự ấy rõ ra là kẻ đi phơ đi báo trong làng dãi dãi phạm sự hoặc để dẹp lại đó, hoặc đem bán rẻ cho ai, vì thế mà sinh ra báo mất hoài. Nay bổn-quán lại được thư của M. G. H. B. quận Caukê gởi đến nói về việc mất báo nữa. Vậy xin đăng thơ ấy dưới đây, mong rằng ngài vì tấm lòng đại độ xuống lịch cho những kẻ đã lười trách nhiệm đi nhứt trình bỏ thời ấy thời bổn-quán tham cảm ân đức ngài lắm. Và lại bổn-quán dự biết rằng: gánh thêm bóng khó lột, ngài không thiếu cả mọi việc, nên mới có mấy lời, để kính ngỏ lại cho ngài, xin ngài tương lòng.

An-Hà-Báo

Caukê, le 19 Septembre 1921

A. Monsieur Trần-dao-Nghĩa Tổng-Lý
AN-HA-BÁO a Cantho

Kính lời thăm ân-dạ khương ninh
Sau này tôi cho ông hay rằng: nhứt

trình ông gởi cho tôi thì một ứng tôi động có một, hai số mà thôi; hoặc nửa tháng, hai mươi ngày một số cũng có. Có khi trọn tháng không động một số nào. Đều như thế là trẻ này lăm, động một số nhứt trình coi lại thì nó đã bèo bèo mà cái bande thì đầu gờ coi đi đáp lại nhiều lần. Buồn quá! mua nhứt trình đã coi không đủ số mà lại trẻ này nữa.

Vậy kể từ ngày nay, ông nhứt trình thế này, hoặc thời gởi hay là gởi cách thế nào cho đúng mà thôi.

Nay kính
Giáo-hương-Bang
Propriétaire a Hoatbinh
Cầu-ke

Việt Nam kỷ niệm dài LẠC QUYÊN

CARNET N 14301 à 14350

Nous des donateurs Sommes versées

Report... 274\$00

Trau-van-Khuê	50\$ 00
Triều-Nguyên	20 00
Triều-Nguyên	15 00
Ngô-Tiêu	10 00
Nguyễn-thị-Kim	20 00
Quách-quan-Poat	20 00
Lu-dương-Ky	20 00
Lô-thị-Ngân	20 00
Huỳnh-Xuong	10 00
Tô-Dục	20 00
Tô-Dục	20 00
Lô-Giap	20 00
Bồ-gia-Nanb	15 00
Đoàn-ti-Cuc	15 00
Trau-Vinh	20 00
Trương-quốc-Lam	30 00
Đang-Minh	20 00
Cuân-duy-Ngon	25 00
Phong-Thuat	20 00
Phong-Cu	10 00
Nguy-Phon	10 00
Tang-Thê	30 00
Lô-Dung	15 00
Trương-Thanh	20 00
Đu-thuân-Thi n	25 00
Huỳnh-thiên-Quac	15 00
Huỳnh-Thiệu-Quan	20 00
Trần-Tung	15 00
Giân-tu-Kiên	10 00
Tu-Khuah	20 00
Tc,ia-cheng-Seong	20 00
Thay-tam-Thiát	5 00
Trần-kieu-lung	5 00
Tu-Nhiều	5 00
Trần-van-Thê	5 00
Trần-vân-Thuân	5 00
Trần-vân-Giân	5 00
Triều-Thương	5 00
Trần-thi-liên	5 00
Nguyễn-vân-Đo	5 00
Nguyễn-vân-Đu	5 00
Trần-thi-Sao	5 00
Trần-vân-Viên	5 00
Lê-vân-Chon	5 00
Ngô-vân-Cuc	5 00
	909\$00

Cholon, le 16 août 1921.

P. le Président du comité régional,
Ký tên kho đọc

OAN TRUYỀN NGOC-HANH

(Luyện vi tính)

par Trương-quang-Tiến

(Tiếp theo)

Đoạn ruột như tơ vô rồi, Ngọc còn biết tích là nào, thời thả cam nhảm mắt đánh liêu, đưa chơn theo mây tạo. Hai người từ giả chủ nhà, cùng dắt nhau ra Rạch-gia. Ngọc muốn phòng ở đó, Sáu Kê từ chối, nói nghiệp cho nàng, là cảnh, là người, bợ vợ chích nhạo. Bà vào đến đến sáng, trông gương hời bóng thối-thơ, thế mà gương bị bụi lờ, bóng rờ-rờ không nói thối.

Sáu-Kê — nói gì Sáu-Kê — lúc xuống tàu, một hộp ngọc xoàng, vàng-vàng, tiền-bạc, bao nhiêu đó của Ngọc đem theo bị cướp đánh lấy lại Rạch-Giống đều giao trọn lại cho chàng, không mất công không sai một món. Về ấy tương không lấy gì làm lạ, là chừ độc-piú thấy rõ ràng, chừ độc-giá thấy chi? nếu

chẳng phải thấy năng bị kẻ. Phải bọn cướp này có ai là hơn là những người của Sáu-Kê, và lại anh dân-dân, chính là em ruột của y, nên cướp lấy dễ như trở tay, cũng không lo ai ăn lột. Cho một bọn mười ngáo, con bao nhiêu hai anh em ôm trở lại Sài-gon, lo kiếm phương-lập nghiệp.

Phân sáu Kê đã yên chưa? Không nói ai cũng biết, còn chỉ mà chưa yên, cơ mừu nhem rồi, hai trăm mấy chục ngàn đồng, ở không gần dư dả. Càng phở Mạc-má-hồng cần trả, đó đặc kêu cho người — giả nhê — trở lại Biênh-hoa là quê cha đả. Bỏn ăc thoán như thoi đưa, lần tay quá thán trường, Ngọc ở lại phòng, trông quá hóa vô-vàng, phần liê chă, phần như người, như đũa mất hồn còn xót. Cái thán-thang của nàng lúc bấy giờ thật không biết nào tồn hết nổi, về thì không tiện, còn nổi ở cũng chưa an, nằm một mình hết khóc rồi thán, thán khóc mãi theo nước mắt. Tôi vì mình phận bực, ở lòng-quan ghen ghét

khách hồng-quân, người thương ôi thấy sáu ôi, ở quán lời thế-hai minh-sơn, đem vào ngó, thấy chôn bụng lăm.

Thiệt chẳng biết lấy thân làm trọng, bởi vậy cho nên, trót đem gan ruột gởi cung ai, kia biên còn rộng, sông con dài, mấy nờ chẳng đoai hoai chút phận. Thiệt cũng biết: sông biển tuy sâu con do đang, dể ai bề thước độ lòng người, thế mà: trót thương nhau ba ngai ngau gi, một quyết sống gởi nạt, thác gởi xương, sống thác miêng trọn nghĩ cùng hạn.

Mừu chỉ đến khôn nạn, mang râu mây mà gạt xam phụ nhân, xúi khiến cho quí giân thán hờn, làm những chuyện vô nhơn vô ngữ. Thấy về thì đã phải, nhưng cứ gi lần tay tình quá thán rồi, công không thấy xuống, dể cho người ở lại bám gan, thiếp công ngờ: trước giờ trắng sau mới đá vàng, nào bay nổi, đang chìm bẻ nã.

Thế mà ngày lần lợ qua ngày, Ngọc trông cậu như cây khô trong nước. Càng

trông càng vắn bặt, còn lại chút dính đó trang sự trong mình, nay cảm một mon, mai cảm một mon tiêu xai, cái thân lực này thật khổ nào trăm chiều, không biết sống là vui, làm lực nước phôi rồi nư thê. Một hôm nàng quyết mượn lấy chùng thừu phận, giả trang cuộc đời lực ấy đã mười một giờ khuya, phong cảnh yên-liên, trăng vira l) bóng.

Sắp bởi còn chuyện vàng, bỗng nghe trong phòng nung có tiếng vung vẩy khua động, bèn chạy lại dòm xem, nhưng khôn thể thấy. Cửa phòng khóa chặt, kêu không nghe tiếng trả lời, thế mà chưa phải là vô phương, vì mỗi phòng chừ đều có giữ chìa khóa riêng dể dùng khi cấp sự. Tiếng hỏi là in-ô, ông chừ bước lên, mở được cửa ra thì thấy nàng đã cõng đá là-tơ ngợ còn thoithóp chột lợ, mặt xanh như tàu lá. Tức tốc kêu xe chở nàng lại đường-dường nhờ quan thấy cứu cấp. Tron nửa giờ nàng mừn được, kể là lần nào chưa thối, nào cho hỉ ô-te, thật cũng may phần

số nàng chưa đến. Lúc trở về phòng, thiên hạ xum lại kẻ an-uôi, khuyên lờ, người hỏi thăm duyên cớ. Nàng cứ rằng: om bụng, không bay tỏ việc gì, chỉ than rằng: «Bời kíp xưa đã vụng vụng tu, kíp này phải đến tù là lẽ.» Bấy giờ có một chàng tuổi độ còn non, ở kế phòng nàng, găm ghe muốn cầu duyên, vì thấy nàng vóc ngọc như vàng đầu biết rằng: uông bị cái nông-vũ ôu-sau nó áp chế, nó dể nên, khiến cho mười phần xuân có gầy hai ba phần!

Chàng ấy là ai? — Là một tay diện-chủ (lớn lại Sóc-Đen, Rạch-gia) nhân lúc nhàn, lên chơi cảnh phiến ba, mừn phòng ở đây, chàng ấy là Hoàng-kim-Bàng. Nhân lúc Ngọc đang bời-rối, đau-dầu nổi riêng, chàng mới đưa thiệp-danh, cầu dể cùng nàng giải chuyện. Ngọc bấy giờ trong óc vẫn quay cuồng, thán chết không an, mỗi nư trần còn kéo. Niều. Ngổn-ngan trăm nỗi, hồn dôi phen như phượng-phất lờ lờ mây.

«Còn nữa»

